

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2021/HS-ST

Ngày: 21 - 9 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Từ Văn Nhứt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Dư Thị Út**;

2. Bà **Lâm Thị Nguyệt Hồ**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Nhung** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông **Mai Chí Nguyên** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2021/TLST-HS ngày 25/6/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu đối với các bị cáo:

1. Bành Phước L, sinh năm 1983; Tên gọi khác: Lùn; Nơi sinh: Bạc Liêu; Nơi cư trú: Số , Khóm , Phường , thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Chạy xe ôm; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bành Văn Liệt (đã chết); Con bà Nguyễn Thị Thanh (đã chết); Anh, chị, em ruột: 03 người (kể cả bị can), lớn nhất là bị can, nhỏ nhất sinh năm 1986; Vợ Trần Thị Huệ H, sinh ngày 26/10/1978; Con ruột có 02 người, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2006.

Tiền án 01 lần: Ngày 14/8/2018, Toà án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS với mức hình phạt là 02 năm 06 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/3/2020, chưa được xóa án tích.

- Tiền sự 03 lần:

+ Lần 1: Ngày 25/9/2017, Công an thành phố Bạc Liêu quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mức phạt tiền 1.500.000 đồng. Chưa chấp hành.

+ Lần 2: Ngày 16/5/2017, Ủy ban nhân dân thành phố Bạc Liêu quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép vũ khí thô sơ mà không có giấy phép và sử dụng trái phép chất ma túy với tổng mức phạt tiền là 15.750.000 đồng. Chưa chấp hành.

+ Lần 3: Ngày 14/5/2018, Công an thành phố Bạc Liêu xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với mức hình phạt tiền là 1.000.000 đồng. Chưa chấp hành.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 30/12/2020 chuyển tạm giam từ ngày 05/01/2021 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bạc Liêu. (Vắng mặt nhưng có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt)

2. Trần Thị Huệ H, sinh ngày 26/10/1978; Tên gọi khác: Nhãn; Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Số , Khóm , Phường , thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Huệ Hạnh, sinh năm 1955; Con bà Trần Thị Huyền Nga, sinh năm 1960; Anh, chị, em ruột: 03 người (kể cả bị can), lớn nhất là bị can, nhỏ nhất sinh năm 1983; Chồng Bành Phước L, sinh năm 1983; Con ruột có 02 người, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2006.

Tiền án: Không.

Tiền sự 01 lần: Ngày 12/7/2017, Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng. Đã chấp hành xong ngày 10/5/2019.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/5/2021 đến ngày 28/5/2021 tại ngoại đến nay. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thị Huệ H và Bành Phước L là vợ chồng đều nghiện ma túy cùng sinh sống tại nhà số thuộc khóm , phường , thành phố B. Để có ma túy sử dụng, vào ngày 27/12/2020 bị cáo L đến khu vực cầu số 4 thuộc khóm 6, phường 7, thành phố Bạc Liêu gặp bé trai (không rõ nhân thân, lai lịch) mua nhiều bạch ma túy với giá 1.100.000 đồng rồi mang về nhà cất giấu để cả hai vợ chồng cùng sử dụng. Bị cáo L và bị cáo H đã sử dụng được một phần, số bạch ma túy còn lại được cất giấu trong một cái hộp nhựa để trên đầu giường ngủ trong nhà. Khoảng 14 giờ 40 phút ngày 30/12/2020, trong lúc đang ở quán cà phê Ngọc Trang thuộc khóm 5, phường 7, thành phố Bạc Liêu, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Bành Phước L nhờ người tên Đạt (không rõ nhân thân, lai lịch) sử dụng điện thoại di động OPPO của L để liên hệ mua ma túy dùm. Sau đó, L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 59Z9-2812 đến khu vực vòng xoay giao giữa đường Tôn Đức Thắng và Trần Huỳnh gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 02 bạch ma túy với giá 300.000 đồng, rồi điều khiển xe để tìm nơi sử dụng. Đến đoạn đường Trần Huỳnh thuộc khóm 7, phường 1, thành phố Bạc Liêu, thì bị lực lượng Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy

Công an tỉnh Bạc Liêu kết hợp với lực lượng Công an phường 1 kiểm tra hành chính nên L vớt 01 bịch ma túy xuống đất và để 01 bịch ma túy vào trong quần đang mặc thì bị lực lượng Công an bắt quả tang lúc 15 giờ 00 phút cùng ngày, thu giữ: dưới chân của L 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy có kích thước 3,5cm x 02cm; kiểm tra trên người của L bên trong quần có 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy có kích thước 02cm x 02cm, 01 điện thoại di động OPPO; 01 xe mô tô biển kiểm soát 59Z9-2812.

Lúc 16 giờ 30 phút ngày 30/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bạc Liêu tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của L tại nhà số ... thuộc khóm ..., phường ..., thành phố B, thấy lực lượng Công an đến, bị cáo H mang một hộp nhựa bên trong có chứa các bịch ma túy đi ra cửa sau nhà rồi mang cất giấu vào cửa sổ bên trong phòng ngủ của nhà bà Trần Thị Đẹp (là cô ruột của L), rồi đi ra phía trước mở cửa cho lực lượng Công an vào nhà, sau khi đọc lệnh khám xét, biết bị phát hiện nên H dẫn lực lượng Công an đến nơi vừa cất giấu ma túy, lực lượng Công an thu giữ 01 hộp nhựa bên trong có 11 bịch nylon màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy, bao gồm: 03 bịch nylon có nẹp miệng keo dính màu xanh mỗi bịch có kích thước 2cm x 2cm, 05 bịch nylon được hàn kín hai đầu mỗi bịch có kích thước 1,1cm x 2,3cm, 01 bịch nylon được hàn kín hai đầu có kích thước 2,6cm x 1cm, 01 bịch nylon được hàn kín hai đầu có kích thước 2,9cm x 1,5cm, 01 bịch nylon được hàn kín hai đầu có kích thước 3,4cm x 1,6cm.

Tại pH xét nghiệm ngày 31/12/2020 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bạc Liêu xác định Bành Phước L, Trần Thị Huệ H dương tính với chất Methamphetamine- MET (chất kích thích tổng hợp).

- Kết luận giám định số 15/KLGD-PC09, ngày 05/01/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu, kết luận:

+ Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể bên trong gói nylon là chất ma túy; loại Methamphetamine; có khối lượng 0,67683 gam.

+ Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể bên trong gói nylon là chất ma túy; loại Methamphetamine; có khối lượng 0,26290 gam.

+ Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể bên trong 11 gói nylon là chất ma túy; loại Methamphetamine; có tổng khối lượng 3,04089 gam.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu các bị cáo Bành Phước L và Trần Thị Huệ H đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội.

Bản Cáo trạng số 67/CT-VKSTPBL, ngày 24/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố: Bành Phước L và Trần Thị Huệ H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đối với vụ án đã đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 17, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bành Phước L từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù;

+ Áp dụng khoản 1 Điều 17, điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị Huệ H từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy lượng ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định có khối lượng 3,74605 gam (0,59596 gam; 0,23511 gam; 2,91498 gam) và các vỏ phong bì, bao gói, 01 hộp nhựa; Tịch thu tiêu hủy sim số 0837273348 và 0812300352.

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: Một điện thoại di động OPPO màu trắng - hồng, loại màn hình cảm ứng, số IMEI1: 863091038018037, số IMEI2: 863091038018029.

Về Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Bành Phước L và Trần Thị Huệ H đã khai nhận toàn bộ hành vi, vi phạm của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, tại phiên tòa bị cáo Trần Thị Huệ H đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bạc Liêu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo qui định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Bành Phước L vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, bị cáo có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, có xác nhận của Nhà tạm giữ Công an thành phố Bạc Liêu, đồng thời sự vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 290 xét xử vắng mặt bị cáo Bành Phước L.

[3] Căn cứ lời khai trong giai đoạn điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa ngày hôm nay các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai khác của chính bị cáo trong giai đoạn điều tra, đồng thời phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Bành Phước L và

Trần Thị Huệ H là vợ chồng, vào khoảng 14 giờ 40 phút ngày 30/12/2020, tại đường Trần Huỳnh thuộc Khóm 7, Phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu và tại Khóm 2, Phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu bị cáo Bành Phước L có hành vi tàng trữ trái phép 3,98062 gam ma túy, Trần Thị Huệ H tàng trữ trái phép 3,04089 gam ma túy, cùng loại Methamphetamine để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Xét thấy, Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, việc truy tố và xét xử các bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần xử lý nghiêm đối với các bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành một công dân có ích và cũng để răn đe phòng ngừa chung cho xã hội

[5] Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo Bành Phước L và Trần Thị Huệ H theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Bành Phước L.

[6] Về vật chứng trong vụ án:

- Một xe mô tô biển kiểm soát 52Z2-2812 không có liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bạc Liêu đã trao trả cho chủ sở hữu là phù hợp.

- Số ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định có tổng khối lượng 3,74605 gam (0,59596 gam; 0,23511 gam; 2,91498 gam) và các vỏ phong bì, bao gói; Sim số 0837273348 và 0812300352; 01 hộp nhựa cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với một điện thoại di động OPPO bị cáo L dùng để gọi mua ma túy nên cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

[5] Về các vấn đề khác:

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo L và bị cáo H, Công an thành phố Bạc Liêu xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ;

- Đối với người tên Đạt, bé trai, người đàn ông bán ma túy cho bị cáo L không rõ nhân thân, lai lịch không làm việc được nên không có căn cứ xử lý;

- Đối với bà Trần Thị Đẹp không biết việc bị cáo H cất giấu ma túy nên không đề cập xử lý là phù hợp.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Bành Phước L** và bị cáo **Trần Thị Huệ H** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 17, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Bành Phước L 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30 tháng 12 năm 2020.

- Căn cứ khoản 1 Điều 17, điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Trần Thị Huệ H 01 (một) năm, 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: Lượng ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định có khối lượng 3,74605 gam (0,59596 gam; 0,23511 gam; 2,91498 gam) và các vỏ phong bì, bao gói, 01 hộp nhựa; Sim số 0837273348 và 0812300352.

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: Một điện thoại di động OPPO màu trắng - hồng, loại màn hình cảm ứng, số IMEI1: 863091038018037, số IMEI2: 863091038018029.

(Hiện lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05 tháng 7 năm 2021)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Thị Huệ H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị cáo Bành Phước L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKS thành phố Bạc Liêu;
- Sở tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Chi cục THA Dân sự Tp. Bạc Liêu;
- Công an thành phố Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Từ Văn Nhút